TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG **TỈNH BẮC GIANG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh Phúc**
Số: 69/2019/QĐST - HNGĐ	*Sơn Động, ngày 23 tháng 9 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ dân sự thụ lý số: 94/2019/TLST- HNGĐ, ngày 09 tháng 9 năm 2019, giữa:

* Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1992;

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

* Bị đơn: Chị Cao Thanh N, sinh năm 1989;

Địa chỉ: Thôn H, xã A, huyện S, tỉnh Bắc Giang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự; điểm đ khoản 1 Điều 12, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019;

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 13 tháng 9 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Văn H và chị Cao Thanh N.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung: Giao cho chị Cao Thanh N tiếp tục nuôi dưỡng cháu Nguyễn Trà M, sinh ngày 16/02/2015; anh H có quyền thăm con sau ly hôn, không ai được cản trở quyền này của anh H.

Về cấp dưỡng nuôi con chị N không có yêu cầu.

2.2. Về án phí: Anh H, chị N được miễn án phí DSST ly hôn (anh H, chị N thuộc hộ nghèo ở địa phương).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND tỉnh Bắc Giang;
- VKSND huyện Sơn Động;
- Các đương sự;
- UBND xã A;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Trần Văn Toàn